

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 263/2023/HC-PT

Ngày: 24-4-2023

V/v “*Khiếu kiện quyết định hành chính về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác khoáng sản*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các thẩm phán:

Bà Trần Thị Thu Thủy

Ông Dương Tuấn Vinh

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Văn Cường – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 795/2022/TLHC-PT ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác khoáng sản*”. Do Bản án hành chính sơ thẩm số 19/2022/HC-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 34/2023/QĐ-PT ngày 11 ngày 01 năm 2023, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Phan Thanh V, sinh năm 1976 ; Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà Nguyễn Ngọc T0, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện F, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

- Người bị kiện:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Quốc N – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Nguyễn Hùng A – Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về Môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Thanh L – Phó Trưởng Phòng (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn K, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

- Người kháng cáo: Nguyên đơn Ông Phan Thanh V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện trình bày như sau:

Ông Bùi Văn K ngụ tại ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng có thuê ông V đào ao và cải tạo ao để nuôi tôm. Vào ngày 04/3/2021, ông V có thuê 02 xe ben và 01 xe cuốc vào phần đất của Ông K để đào và cải tạo ao, theo thỏa thuận là sau khi đào ao, cải tạo ao nuôi tôm, ngoài số đất đắp bờ xung quanh ao, phần đất thừa trong quá trình đào đắp thì ông V được toàn quyền sử dụng để bù vào chi phí thuê xe cơ giới và nhân công đào đắp, hai bên chỉ thỏa thuận bằng miệng. Trong lúc ông V đang cải tạo ao, đào đắp thì Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng đến lập biên bản làm việc số 01/BB-CSMT ngày 04/3/2021.

Đến ngày 08/3/2021, Trưởng Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường ban hành Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề số 02/QĐ-TGTVPTGPCC, tạm giữ 02 xe ben tự đổ biển số 83C - 047.43 và 70C - 061.53 và 01 xe cuốc nhãn hiệu Solar 130W.III. Ngày 26/12/2021, Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường lập biên bản vi phạm hành chính số 151/BB-VPHC với nội dung biên bản vi phạm cho rằng ông V khai thác khoáng sản (đất) trái phép. Ngày 24/5/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng do Ông Vương Quốc N - Phó Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng thừa ủy quyền chủ tịch ký ban hành Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC, xử phạt hành chính đối với ông Ông V số tiền là: 50.000.000 đồng, đồng thời tịch thu 96m³ quy thành tiền là: 11.520.000 đồng, tịch thu 02 xe ben biển số 70C-061.53; 83C-047.43 và 01 xe cuốc, nhưng số xe này sau đó trả lại cho cũ xe, buộc ông V phải nộp số tiền trị giá 2 xe tải và 1 xe cuốc là: 454.300.000 đồng.

Ông V cho rằng việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng áp dụng Khoản 1, Khoản 4 Điều 47 của Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ cho rằng ông V khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trái pháp luật để ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPVPHC là không đúng quy định pháp luật, không phù hợp với tính chất hành vi của ông V, không đúng đối tượng áp dụng các điều khoản trên, bởi lẽ: Vùng đất thuộc khu vực ấp I, xã H, huyện C được quy hoạch là vùng đất nuôi tôm, người dân ở khu vực này được phép chuyển đổi đất trồng lúa sang đất nuôi trồng thủy sản; việc ông V đào ao, cải tạo ao nuôi tôm là đất thuộc quyền sử dụng, sở hữu cá nhân của hộ gia đình, không liên quan đến đất nhà nước hay công cộng.

Ông V là người làm thuê cho người dân có nhu cầu đào ao, cải tạo ao theo hợp đồng của chủ đất hợp pháp, hơn nữa vùng này được địa phương quy hoạch là vùng nuôi trồng thủy sản, việc ông V được Ông K thuê đào ao, vét ao nuôi thủy sản là phù hợp với

chủ trương, với quy hoạch địa phương do đó việc ông V đào ao, vét ao, cải tạo ao không phải là hành vi khai thác khoáng sản trái phép, việc ông V sử dụng phần đất dư thừa trong quá trình đào đắp cải tạo để bù vào chi phí cải tạo, chi phí xe cước, nhân công theo sự thỏa thuận giữa ông V và chủ đất và thỏa thuận này không trái với pháp luật.

Trưởng phòng Phòng Cảnh sát, phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng lập biên bản làm việc số 01/BB-CSMT ngày 04/3/2021 và các biên bản tiếp theo cho rằng ông V khai thác khoáng sản trái phép, từ đó tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC xử phạt hành chính đối với ông V là không có căn cứ pháp lý, không đúng với quy hoạch chủ trương của địa phương, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của người dân.

Người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm:

- Hủy Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 24/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về xử phạt vi phạm hành chính đối với Ông Phan Thanh V.

- Hủy Quyết định số 02/QĐ-TGTVPTGPCC ngày 08/3/2021 về việc tạm giữ, tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính của Trưởng Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

- Buộc Trưởng phòng Phòng Cảnh sát Phòng chống tội phạm về Môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng bồi thường thiệt hại trong thời gian bị tạm giữ phương tiện với số tiền là 1.000.000.000 đồng tiền bị mất thu nhập, tiền thuê xe, tài xế, lãi suất, chi phí bảo dưỡng phương tiện.

- Hủy Quyết định số 06/QĐ-KDTHHTGTVPTGPCC ngày 13/3/2021 của Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

- Hủy Quyết định số 11/QĐ-GHTHTGTVPTGPCC ngày 02/4/2021 của Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với các Quyết định như sau :

- Quyết định số 02/QĐ-TGTVPTGPCC ngày 08/3/2021 về việc tạm giữ, tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính của Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

- Buộc Trưởng Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường bồi thường thiệt hại trong thời gian bị tạm giữ phương tiện với số tiền là 1.000.000.000 đồng tiền bị mất thu nhập, tiền thuê xe, tài xế, lãi suất, chi phí bảo dưỡng phương tiện.

- Quyết định số 06/QĐ-KDTHHTGTVPTGPCC ngày 13/3/2021 của Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

- Quyết định số 11/QĐ-GHTHTGTVPTGPCC ngày 02/4/2021 của Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

Đồng thời, yêu cầu khởi kiện bổ sung hủy Biên bản vi phạm hành chính số 151/BB-VPHC ngày 26-4-2021 của Phòng CSPCTPMT.

Tại Văn bản số 322/UBND-NC ngày 23/02/2022 của người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng, có ý kiến như sau:

Vào ngày 04/3/2021, Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường phối hợp các ngành chức năng phát hiện trường hợp khai thác khoáng sản (đất dùng để san lấp mặt bằng) tại ấp I, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Theo Biên bản số 01/BB-CSMTT, ngày 04/3/2021 ghi nhận tại hiện trường gồm có 02 phương tiện (01 xe tải tự đổ BKS 95C-03769 và 01 xe cuốc hiệu Kobelco), 02 đối tượng và Ông Phan Thanh V. Qua đó, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát môi trường phối hợp với chính quyền địa phương lập biên bản về việc phát hiện khai thác đất nói trên. Yêu cầu Ông Phan Thanh V chấm dứt ngay hành vi khai thác đất khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, lượng đất trên xe BKS 95C- 03769 trả lại hiện trạng (08m³); giao toàn bộ phương tiện tại hiện trường cho ông V tự quản lý, bảo quản và xuất trình các thủ tục, giấy tờ liên quan đến các phương tiện và chờ xử lý theo quy định.

Trong thời gian Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường củng cố hồ sơ thụ lý, giải quyết vụ việc thì tiếp tục vào lúc 17 giờ 30 phút, ngày 07/3/2021 phát hiện Ông Phan Thanh V khai thác khoáng sản (đất) tại ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng, thời điểm phát hiện tại hiện trường, ghi nhận có 02 xe tải biển kiểm soát là: 83C-04743, 70C-06153 và 01 chiếc xe cuốc phục vụ việc khai thác. Trong đó 02 chiếc xe tải đang có chứa đất trên xe với tổng khối lượng là 11m³ do ông Lâm P và ông Nguyễn Hữ T điều khiển. Người trực tiếp điều khiển xe cuốc là ông Trần Tuyết T. Tổ công tác tiến hành lập biên bản tạm giữ 03 phương tiện (83C-04743, 70C-06153 và xe cuốc).

Qua xác minh, làm việc với ông Nguyễn Văn T1 (cán bộ Địa chính-Môi trường xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng) cung cấp như sau: Vị trí khai đất vào ngày 04/3/2021 do Ông Phan Thanh V thực hiện là thửa số 167, với diện tích 5.698m², mục đích sử dụng là đất chuyên trồng lúa nước (LUC); vị trí đất khai thác đã được đổ là thửa số 162, với diện tích 15.265 m² mục đích sử dụng là đất chuyên trồng lúa nước (LUC); tất cả đều do bà Hồ Thị Ngọc N đứng tên, hiện nay đã giao lại cho con là bà Trần Thị T2, sinh năm 1957 quản lý, sử dụng (nhưng chưa làm thủ tục sang tên). Tiếp tục xác minh, làm việc với ông Nguyễn Văn T1 liên quan đến vụ việc ngày 07/3/2021, ông T1 cung cấp như sau: Vị trí khai đất do Ông Phan Thanh V thực hiện việc khai thác là thửa số 520, với diện tích 24.864m², mục đích sử dụng là đất chuyên trồng lúa nước (LUC) do bà Bùi Thị H đứng tên (hiện đã chuyển giao cho con là Bùi Văn K, nhưng chưa làm thủ tục sang tên); vị trí đất khai thác đã được đổ là thửa số 1.038, với diện tích 2.626m², mục đích sử dụng là đất ở, do Ông Phan Thanh V đứng tên.

Thời điểm xảy ra vụ việc ngày 07/3/2021 ông V không hợp tác, không ký vào các biên bản làm việc, biên bản tạm giữ phương tiện vi phạm hành chính, Phòng Cảnh sát môi trường đã phối hợp cùng Công an xã H, huyện C, tỉnh Sóc

Trăng tiến hành các thủ tục cần thiết, đảm bảo để tạm giữ các phương tiện theo quy định để củng cố hồ sơ xử lý.

Đối với vụ việc trên, Phòng Cảnh sát môi trường tiến hành tạm giữ 03 phương tiện (02 xe tải tự đổ, 01 xe cuốc). Quá trình củng cố hồ sơ, làm việc với những người liên quan ông Lê Quốc D, ông Lâm P, ông Trần Tuyết T và ông Nguyễn Hữu T), xác minh làm rõ tính chất của vụ việc cho thấy đã đủ căn cứ chứng minh Ông Phan Thanh V là người thực hiện hành vi khai thác khoáng sản trái phép được quy định tại Khoản 1 Điều 47 của Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản. Phòng Cảnh sát môi trường đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với Ông Phan Thanh V (Biên bản vi phạm hành chính số 151/BB-VPHC, ngày 26/4/2021 (ông V vắng mặt), và trình đến cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định (Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC, ngày 24/5/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng).

* Đối với các nội dung ông V yêu cầu Toà án giải quyết :

Vùng đất thuộc khu vực ấp I, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng được quy hoạch là vùng đất nuôi tôm, người dân ở khu vực này được phép chuyển đổi đất trồng lúa sang đất nuôi trồng thủy sản là không phù hợp vì theo quyết định số 2992/QĐ-UBND, ngày 16/10/2014 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện C, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050: theo đó, định hướng phát triển kinh tế đến năm 2030 huyện C phát triển được phân thành 02 tiêu vùng là tiêu vùng 1 (tiểu vùng trồng lúa), tiêu vùng 2 (tiểu vùng tôm - 14):

Đối với trường hợp của Ông Bùi Văn K (ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng quản lý, sử dụng hợp pháp phần đất của bà Bùi Thị H hay của bà Hồ Thị Ngọc N (ấp I, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng vẫn không có chuyển đổi mục đích sử dụng, hiện là đất chuyên trồng lúa nước. Mặc dù, có quy hoạch theo quyết định nói trên nhưng khi người dân chuyển đổi mục đích sử dụng đất thì vẫn phải xin phép và được sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Việc ông V đào ao, cải tạo ao nuôi tôm là thuộc quyền sử dụng của cá nhân của hộ gia đình, không liên quan đến đất nhà nước hay đất công là không phù hợp vì theo điểm b khoản 2 Điều 64 Luật Khoáng sản quy định tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không phải đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trong các trường hợp: Khai thác trong diện tích đất ở thuộc quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân để xây dựng các công trình của hộ gia đình, cá nhân trong diện tích đó.

Theo Khoản 2, Điều 4, Luật Khoáng sản quy định về nguyên tắc hoạt động khoáng sản: Chỉ được tiến hành hoạt động khoáng sản khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép. Trong trường hợp này, Ông Phan Thanh V đã tiến hành khai thác khoáng sản (đất dùng để làm vật liệu xây dựng thông thường - san lấp mặt bằng) trên 02 phần đất của Ông Bùi Văn K và Trần Thị T2 quản lý, sử dụng để bán lại cho những người dân có nhu cầu sử dụng và san lấp mặt bằng

tại diện tích đất của ông V; ông V đã di chuyển ra khỏi phần đất của Ông K và bà T2 khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép là đã vi phạm các quy định về khai thác khoáng sản.

Ông V là người làm thuê cho người dân có nhu cầu đào ao, cải tạo theo hợp đồng với chủ đất hợp pháp, hơn nữa vùng này được địa phương quy hoạch là vùng nuôi trồng thủy sản, việc ông V đào ao, vét ao nuôi thủy sản là phù hợp với quy hoạch địa phương không phải là hành vi khai thác khoáng sản (đất) trái phép, việc ông V sử dụng phần đất dư để bù vào chi phí cải tạo, chi phí xe cước là theo thỏa thuận giữa ông V và chủ đất, sự thỏa thuận này không trái pháp luật là không phù hợp, bởi các lẽ sau: Việc ông V đào ao, hay cải tạo ao cho người dân là không sai nhưng trong trường hợp này ông V đào ao, cải tạo ao nhưng đã vận chuyển đất ra khỏi vị trí đất của bà T2, Ông K để bán cho người dân có nhu cầu sử dụng vào việc sang lấp mặt bằng là sai, vì chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp phép quy định tại Khoản 2 Điều 4 Luật Khoáng sản năm 2013.

Qua biên bản làm việc số 01/BB-CSMTP, ngày 04/3/2021 ông V nhận thức được hành vi của ông là vi phạm pháp luật, kính mong được cấp có thẩm quyền xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ khi tiến hành xử phạt đối với ông.

Từ những cơ sở nêu trên, xét thấy các yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là không có căn cứ để xem xét, chấp thuận. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh xem xét, bác yêu cầu khởi kiện của Ông Phan Thanh V.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 19/2022/HC-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Khoản 1 Điều 123, Khoản 1 Điều 143, khoản 1 Điều 157, khoản 2 Điều 173, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194 và khoản 1 Điều 348 của Luật Tổ tụng hành chính năm 2015

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của Ông Phan Thanh V về việc :

- Hủy Quyết định số 02/QĐ-TGTVPTGPCC ngày 08/3/2021 về việc tạm giữ, tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính của Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

- Hủy Quyết định số 06/QĐ-KDTHHTGTVPTGPCC ngày 13/3/2021 của Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

- Hủy Quyết định số 11/QĐ-GHTHTGTVPTGPCC ngày 02/4/2021 của Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

- Buộc Trưởng Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường bồi thường thiệt hại trong thời gian bị tạm giữ phương tiện với số tiền là

1.000.000.000 đồng tiền bị mất thu nhập, tiền thuê xe, tài xế, lãi suất, chi phí bảo dưỡng phương tiện.

- Hủy Biên bản vi phạm hành chính số 151/BB-VPHC ngày 26-4-2021 của Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Phan Thanh V về việc yêu cầu hủy Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 24/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về xử phạt vi phạm hành chính đối với Ông Phan Thanh V.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/10/2022, người khởi kiện là Ông Phan Thanh V có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ông Phan Thanh V, hủy Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 24/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và Biên bản vi phạm hành chính số 151/BB-VPHC ngày 26-4-2021 của Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà T0 trình bày: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, số lượng đất vi phạm như Biên bản ngày 04/3 ghi nhận là không chính xác; Biên bản vi phạm ngày 07/3/2021 là không phù hợp với thực tế tại hiện trường vụ việc. Hơn nữa, các Biên bản vi phạm này cũng không được tổng đạt đúng quy định. Áp dụng xử phạt bổ sung và xử phạt tăng nặng là không có căn cứ. Việc lập các Biên bản vi phạm hành chính đối với ông V là không đúng nên căn cứ vào đó để ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cũng là không chính xác theo quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông V, sửa Bản án sơ thẩm, tuyên hủy Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 24/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và Biên bản vi phạm hành chính số 151/BB-VPHC ngày 26-4-2021 của Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

Đại diện theo ủy quyền của Trưởng phòng Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về Môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng Ông L trình bày: Theo Điều 64 Luật Khoáng sản và Chỉ thị 04 của UBND tỉnh. Ngày 07/3 ông V không kí biên bản nhưng có sự chứng kiến của công an địa phương và các tài xế lái xe đã được thừa nhận. Các Biên bản vi phạm hành chính và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của Ông Phan Thanh V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử Tòa án đã tiến hành đúng quy định của pháp luật; tại phiên tòa người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng hành chính.

Về nội dung vụ án: Việc Ông Phan Thanh V tiến hành khai thác 96m³ đất dùng làm san lấp mặt bằng khi chưa được cơ quan thẩm quyền cho phép là không đúng quy định của pháp luật. Phương tiện Vi phạm hành chính bị tịch thu là 2 xe ben và 1 xe cuốc. Các Biên bản vi phạm và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ban hành là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của Ông Phan Thanh V trong hạn luật định và hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng có yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Đối với Biên bản vi phạm hành chính số 151/BB-VPHC ngày 26-4-2021 của Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.

Xét, theo khoản 1, khoản 2 Điều 3 Luật tố tụng hành chính quy định:

“1. Quyết định hành chính là văn bản do cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan, tổ chức được giao thực hiện quản lý hành chính nhà nước ban hành hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức đó ban hành quyết định về vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể.

2. Quyết định hành chính bị kiện là quyết định quy định tại khoản 1 Điều này mà quyết định đó làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân”.

Theo đó, Biên bản vi phạm hành chính số 151/BB-VPHC ngày 26-4-2021 của Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng chỉ trình tự thủ tục và căn cứ để Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ông Phan Thanh V. Biên bản vi phạm hành chính này không phải là quyết định hành chính, không mang tính quyết định về một vấn đề cụ thể đối với ông V; không làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của ông V. Nên biên bản vi phạm hành chính không thuộc đối tượng khởi kiện trong vụ án hành chính, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ khoản 1 Điều 123, khoản 1 Điều 143 của Luật tố tụng hành chính để đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông V về việc Hủy Biên bản vi phạm hành chính số 151/BB-VPHC ngày 26-4-2021 của Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng là đúng pháp luật.

[3] Đối với Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 24/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng; Xét:

[3.1] Ngày 24/5/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPVPHC về xử phạt vi phạm hành chính đối với Ông Phan Thanh V đến ngày 07/01/2022, ông V có đơn khởi kiện yêu cầu hủy quyết định xử phạt trên. Do đó, Tòa sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện, thẩm quyền giải quyết, thời hiệu khởi kiện là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32 và khoản 2 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính.

[3.2] Ngày 04/3/2021, Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng lập biên bản ghi nhận phát hiện vụ việc Ông Phan Thanh V có hành vi khai thác khoáng sản (đất) tại thửa số 167, ấp I, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng của bà Trần Thị T để đắp nền nhà và một phần vận chuyển ra khỏi khu đất đến nơi khác bán lại cho người khác san lấp mặt bằng với số lượng là 53m³ đất.

Ngày 07/3/2021, Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng đã lập biên bản ghi nhận vụ việc phát hiện vụ việc Ông Phan Thanh V khai thác khoáng sản (đất) tại thửa 520, ấp G, xã H, huyện C của Ông Bùi Văn K để cải tạo ao cho người dân, phần còn dư mang ra khỏi vị trí thửa đất cách đó 2km để san lấp mặt bằng với tổng số lượng là 42m³ đất.

Ngày 26/4/2021, Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Ông Phan Thanh V về hành vi khai thác khoáng sản trái phép.

Xét, sự việc ông V khai thác khoáng sản (đất) trái phép là có thật đã được Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng lập biên bản ghi nhận sự việc vào ngày 04, 07/3/2021 và do cần phải thực hiện các hoạt động kiểm tra xác minh, kiểm định, giám định, định giá tang vật, phương tiện vi phạm; phối hợp xin ý kiến của cơ quan chuyên môn liên quan đến hành vi khai thác khoáng sản của ông V nên ngày 26/4/2021 Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường Công an tỉnh Sóc Trăng lập biên bản vi phạm hành chính là không vi phạm thời hạn lập biên bản. Đồng thời, về hình thức và nội dung của biên bản vi phạm hành chính số 151/BB-VPHC ngày 26/4/2021 được lập đúng quy định theo Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính. Đến ngày 24/5/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC về xử phạt vi phạm hành chính đối với Ông Phan Thanh V là đúng thời hiệu, trình tự thủ tục, thẩm quyền theo quy định tại Điều 22 của Luật tổ chức chính quyền địa phương; điểm a khoản 1 Điều 6, khoản 3 Điều 38, khoản 1, khoản 2 Điều 54, Điều 66, Điều 67 và Điều 68 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 3 Điều 64 của Nghị định 36/2020/NĐ-CP ngày 24/03/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

[3.3] Theo Quyết định số 2992/QĐ-UBND ngày 16/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện C, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050; định hướng phát triển kinh tế đến năm 2030, huyện C phát triển được phân thành 02 tiểu vùng là tiểu vùng 1 (tiểu

vùng trồng lúa), tiểu vùng 2 (tiểu vùng tôm-lúa). Đối với 02 thửa đất thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bà Trần Thị T và Ông Bùi Văn K tọa lạc tại xã H, huyện C là đất chuyên trồng lúa nước được quyền chuyển mục đích sử dụng theo Quyết định số 2992 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng nhưng thời điểm ông V khai thác đất ao tôm cho bà T2 và Ông K thì 02 thửa đất này chưa xin chuyển mục đích sử dụng vẫn là đất chuyên trồng lúa nước.

Mặt khác, theo khoản 2 Điều 4 của Luật khoáng sản quy định : “...*Chỉ được tiến hành hoạt động khoáng sản khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép...*”, và tại điểm b khoản 2 Điều 64 Luật khoáng sản quy định: “*Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không phải đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản trong các trường hợp sau đây: Khai thác trong diện tích đất ở thuộc quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân để xây dựng các công trình của hộ gia đình, cá nhân trong diện tích đó...*”.

Đối chiếu với các quy định nêu trên, việc ông V đã tiến hành khai thác khoáng sản (đất) trong diện tích 5.698m² đất trồng lúa nước thuộc thửa 167 của bà T2 và diện tích 24.864m² đất trồng lúa nước thuộc thửa 520 của Ông K để đắp nền nhà, phần đất dư 96 m³ ông V mang ra khỏi vị trí 02 thửa đất để san lấp mặt bằng khi bà T2, Ông K chưa xin chuyển mục đích sử dụng đất theo quy hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng và không được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản là hành vi khai thác khoáng sản trái phép. Theo đó, căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính, kết quả xác minh định giá, căn cứ vào Điều 126 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 47 Nghị định 36/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 24/5/2021 về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khai thác khoáng sản (đất) trái phép của Ông Phan Thanh V là đúng quy định của pháp luật.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của Ông Phan Thanh V về hủy Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 24/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của Ông Phan Thanh V; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên Ông Phan Thanh V phải nộp án phí theo quy định tại Điều 34 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính 2015; Căn cứ Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Không chấp nhận kháng cáo của Ông Phan Thanh V. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 19/2022/HC-ST ngày 27/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của Ông Phan Thanh V về việc :
 - Hủy Quyết định số 02/QĐ-TGTVPTGPCC ngày 08/3/2021 về việc tạm giữ, tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính của Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.
 - Hủy Quyết định số 06/QĐ-KDTHTTGTVPTGPCC ngày 13/3/2021 của Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.
 - Hủy Quyết định số 11/QĐ-GHTHTGTVPTGPCC ngày 02/4/2021 của Trưởng phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.
 - Buộc Trưởng Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường bồi thường thiệt hại trong thời gian bị tạm giữ phương tiện với số tiền là 1.000.000.000 đồng tiền bị mất thu nhập, tiền thuê xe, tài xế, lãi suất, chi phí bảo dưỡng phương tiện.
 - Hủy Biên bản vi phạm hành chính số 151/BB-VPHC ngày 26-4-2021 của Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm Môi trường.
 2. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Phan Thanh V về việc yêu cầu hủy Quyết định số 30/QĐ-XPVPHC ngày 24/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về xử phạt vi phạm hành chính đối với Ông Phan Thanh V.
 3. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông Phan Thanh V phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002487 ngày 11/10/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Sóc Trăng.
 4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Cục THADS tỉnh Sóc Trăng;
- Đương sự (4);
- Lưu: HS (2), VP (5); 16b (ÁN NVC).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn An